

**CHƯƠNG TRÌNH
CỦA BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY
thực hiện Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 10/10/2021 của Ban Chấp hành
Đảng bộ tỉnh về phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021 - 2025**

Thực hiện Nghị quyết số 16-NQ/TU, ngày 10/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021- 2025 (sau đây viết tắt là *Nghị quyết số 16-NQ/TU*); Ban Thường vụ Huyện ủy Bắc Mê xây dựng Chương trình thực hiện Nghị quyết như sau:

I. THỰC TRẠNG VÀ NGUYÊN NHÂN

Những năm qua, công tác bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn huyện đạt được nhiều kết quả quan trọng; diện tích quy hoạch cho lâm nghiệp là 74.312,7 ha (chiếm 86,8%), đạt tỷ lệ che phủ 62%, trong đó đất có cây tái sinh thành rừng trên 5.479,6 ha, trồng rừng mới trên 5.841,2 ha với các loài cây có giá trị và cây lâm sản ngoài gỗ như: Quế, hồi, xoan, keo, mỡ, bồ đề...; tổ chức triển khai thực hiện tốt công tác bảo vệ diện tích rừng gắn với thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng; chất lượng rừng từng bước được cải thiện; các chủ trương, giải pháp bảo vệ, phát triển rừng được tăng cường và phát huy hiệu quả, góp phần tạo việc làm, tăng thu nhập, xóa đói giảm nghèo cho người dân, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác bảo vệ và phát triển rừng còn một số hạn chế như: Diện tích và tỷ lệ che phủ rừng còn thấp so với yêu cầu phòng hộ đầu nguồn; chất lượng các loại rừng chưa cao; hiện tượng phá rừng, lấn chiếm đất rừng làm nương rẫy còn xảy ra; rừng trồng sản xuất phát triển còn chậm, tỷ lệ rừng trồng chưa thành rừng còn cao; chính sách đầu tư, hỗ trợ trồng rừng còn thấp, chưa khuyến khích được người dân và doanh nghiệp tham gia; tình trạng vi phạm pháp luật trong lĩnh vực lâm nghiệp vẫn còn diễn biến phức tạp; nguyên liệu rừng trồng chủ yếu là gỗ nhỏ và lâm sản ngoài gỗ; chế biến lâm sản chưa phát triển, thị trường tiêu thụ chưa phong phú; công tác giao rừng, phân định ranh giới rừng chưa được thực hiện đồng bộ; hạ tầng lâm sinh kém phát triển.

Nguyên nhân chủ yếu của những hạn chế là do nhận thức về công tác bảo vệ và phát triển rừng của một bộ phận người dân còn hạn chế; công tác lãnh đạo, chỉ đạo về bảo vệ và phát triển rừng của cấp ủy, chính quyền cơ sở

một số nơi chưa thực sự quyết liệt. Điều kiện sản xuất lâm nghiệp còn nhiều khó khăn, địa hình hiểm trở, chia cắt phức tạp, độ dốc lớn, giao thông đi lại không thuận lợi, dân cư phân tán; nguồn lực của huyện còn hạn chế trong khi nhu cầu vốn thực hiện công tác bảo vệ và phát triển rừng lớn, đặc biệt là đầu tư hệ thống hạ tầng lâm sinh; thời tiết nắng nóng, hanh khô kéo dài, mùa mưa ngắn làm ảnh hưởng đến tiến độ trồng rừng, sinh trưởng và phát triển rừng trồng; cơ chế, chính sách khuyến khích bảo vệ và phát triển rừng chưa đáp ứng yêu cầu thực tế.

II- QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

Rừng được quản lý, bảo vệ và phát triển bền vững về diện tích và chất lượng, đảm bảo hài hòa các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, bảo tồn đa dạng sinh học, nâng cao tỷ lệ che phủ rừng và ứng phó với biến đổi khí hậu. Phát triển rừng bền vững dựa trên nguyên tắc phát triển toàn diện và đồng bộ các hoạt động quản lý, bảo vệ, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng, trồng rừng, khai thác, chế biến, thương mại lâm sản, dịch vụ môi trường rừng, phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí... gắn với tạo sinh kế, nâng cao thu nhập cho người dân vùng có rừng, huy động mọi nguồn lực xã hội để đầu tư, bảo vệ, phát triển, khai thác và hưởng lợi từ rừng, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, tạo việc làm, giảm nghèo và bảo vệ môi trường sinh thái.

Quản lý, bảo vệ và phát triển rừng là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, lâu dài của cả hệ thống chính trị; trong đó, cấp ủy, chính quyền các cấp, cơ quan quản lý Nhà nước, tổ chức, cộng đồng dân cư và Nhân dân nơi có rừng, đặc biệt là chủ rừng giữ vai trò nòng cốt. Tăng cường sự giám sát của người dân, cộng đồng dân cư, toàn thể Nhân dân, các cơ quan thông tin đại chúng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung

Tạo chuyển biến căn bản trong nhận thức, hành động của các cấp ủy Đảng, chính quyền, hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và toàn xã hội về vai trò quan trọng của việc bảo vệ và phát triển rừng. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng bền vững về kinh tế, xã hội và môi trường. Thực hiện tốt công tác phòng cháy chữa cháy rừng, đấu tranh ngăn, chặn, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp. Bảo vệ rừng gắn với cung ứng, chi trả dịch vụ môi trường rừng, hỗ trợ người dân và thu hút các doanh nghiệp tham gia đầu tư phát triển rừng gắn với chế biến lâm sản, du lịch sinh thái, từng bước gia tăng giá trị ngành

lâm nghiệp trong tổng giá trị sản phẩm ngành nông nghiệp; tạo việc làm, giảm nghèo, cải thiện sinh kế cho người dân.

2.2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

(1) Quản lý, bảo vệ chặt chẽ diện tích rừng tự nhiên hiện có, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng gắn với trồng rừng bổ sung, khoanh nuôi, tái sinh rừng. Thiết lập tổ, đội quản lý, bảo vệ và phát triển rừng với diện tích đất quy hoạch để phát triển lâm nghiệp theo quy hoạch huyện thời kỳ 2021-2030, định hướng đến năm 2050.

(2) Phân đấu đến năm 2025, tỷ lệ che phủ rừng đạt 63,5%; trồng rừng 2.291,9 ha, trong đó: Trồng rừng sau khai thác 1.000 ha, trồng mới là 1.229,9 ha. Khoanh nuôi thành rừng 5.536,8 ha; thực hiện Đề án trồng 1 tỷ cây xanh trồng cây phân tán 520.000 cây (313 ha).

(3) Nâng cao chất lượng rừng sản xuất đa mục tiêu, các loại rừng trồng có giá trị kinh tế cao. Phân đấu năng suất rừng trồng bình quân đạt 75-115m³/ha chu kỳ 07 năm trở lên. Hỗ trợ phát triển xây dựng các vườn ươm giống cây lâm nghiệp, cây dược liệu chất lượng cao vào sản xuất

III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng bền vững

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; thực hiện tốt việc xây dựng quy hoạch, kế hoạch, định hướng và tập trung nguồn lực cho phát triển rừng; tăng cường kiểm tra, giám sát các hoạt động khai thác rừng, sản xuất trên đất lâm nghiệp, đề cao vai trò giám sát và tham gia tích cực của người dân, người có uy tín, trưởng thôn trong thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ rừng. Thực hiện tốt công tác phối hợp giữa các cấp chính quyền địa phương, chủ rừng, lực lượng kiểm lâm và cộng đồng dân cư thôn, để ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp, khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác quản lý và bảo vệ rừng.

2. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước và nâng cao giá trị kinh tế rừng, tạo sinh kế cho người dân

Đẩy mạnh hơn nữa công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến với phương thức, nội dung phù hợp về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về phát triển lâm nghiệp bền vững, trọng tâm là Luật Lâm nghiệp, các văn bản hướng dẫn thi hành của Luật, Chỉ thị số 13-CT/TW, ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng”; Nghị quyết số 36/NQ-HĐND, ngày 12/10/2021

của Hội đồng nhân dân tỉnh về “*Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tỉnh Hà Giang*” và các văn bản có liên quan của Trung ương, của tỉnh để nâng cao hơn nữa nhận thức về mục đích, ý nghĩa, hiệu quả kinh tế, xã hội, trách nhiệm trong quản lý, bảo vệ và phát triển rừng bền vững của các cấp ủy Đảng, hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở, cán bộ, đảng viên, doanh nghiệp, chủ rừng, hộ gia đình và toàn thể Nhân dân, tạo sự đồng thuận cao trong toàn xã hội để thực hiện tốt mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về phát triển lâm nghiệp bền vững.

Tăng cường giám sát việc thực hiện quản lý Nhà nước trong quản lý, bảo vệ và phát triển rừng của chính quyền các cấp, các chủ rừng và các ngành chức năng liên quan; xây dựng và thực hiện cơ chế phối hợp, đảm bảo sự điều hành thống nhất, chặt chẽ, thường xuyên, phát huy trách nhiệm của các cơ quan bảo vệ pháp luật trong quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, nòng cốt là Kiểm lâm, lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách trong thực thi nhiệm vụ đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, bảo đảm chặt chẽ, hiệu quả các quy định của pháp luật về lâm nghiệp. Gắn trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp trong việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; chịu trách nhiệm theo quy định nếu để xảy ra vi phạm.

Đề xuất điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng trên địa bàn huyện đảm bảo phù hợp với thực tế và đồng bộ giữa các ngành, lĩnh vực có liên quan đến kết cấu hạ tầng, sử dụng tài nguyên rừng và bảo vệ môi trường nhằm đạt được mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội. Có giải pháp sắp xếp, ổn định đời sống dân cư sống trong vùng lõi, vùng đệm rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất tự nhiên, đảm bảo quản lý rừng bền vững, khai thác, sử dụng rừng gắn với bảo tồn tài nguyên thiên nhiên, nâng cao giá trị kinh tế của rừng và giá trị văn hóa, lịch sử; bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và nâng cao đời sống của người dân. Tăng cường công tác giám sát, đánh giá việc thực hiện quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng; tiến hành thống kê, kiểm kê và theo dõi diễn biến tài nguyên rừng gắn với thống kê, kiểm kê đất đai.

Triển khai Kế hoạch phát triển lâm nghiệp hằng năm; xây dựng và tổ chức thực hiện hiệu quả kế hoạch cơ cấu lại lĩnh vực lâm nghiệp của huyện phù hợp với chiến lược, kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp. Tổ chức triển khai hiệu quả các hoạt động sản xuất lâm nghiệp theo chuỗi: Quản lý, bảo vệ rừng; phát triển rừng; sử dụng rừng. Bố trí, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn đầu tư phát triển ngành lâm nghiệp; tập trung chọn lọc và bổ sung các loại cây để phục vụ việc trồng lại rừng phù hợp với điều kiện hệ sinh thái của huyện, góp phần nâng cao giá trị và chất lượng của rừng, đáp ứng chức năng phòng hộ môi trường; triển khai trồng thử nghiệm các loại lâm sản ngoài gỗ, cây được liệu dưới tán rừng để tăng thu nhập cho người dân.

3. Triển khai các chính sách của Trung ương đảm bảo hiệu quả, huy động nguồn lực để bảo vệ và phát triển rừng

Áp dụng hiệu quả các chính sách hiện hành của Trung ương đầu tư, hỗ trợ cho công tác bảo vệ, phát triển rừng và phát triển hạ tầng lâm sinh. Tổng kết, đánh giá các chương trình dự án đầu tư trong lĩnh vực lâm nghiệp; kịp thời nhân rộng những mô hình hiệu quả, phù hợp với thực tiễn của huyện.

Thực hiện lồng ghép nguồn sự nghiệp hỗ trợ từ các chương trình mục tiêu của Chính phủ và vốn ngân sách tỉnh để tập trung đầu tư, hỗ trợ thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra trong giai đoạn tới. Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh để khuyến khích thu hút doanh nghiệp, Hợp tác xã đầu tư vào phát triển rừng trồng sản xuất gỗ lớn, trồng rừng gắn với phát triển cây dược liệu.

4. Ứng dụng khoa học công nghệ vào quản lý, bảo vệ phát triển rừng và nâng cao giá trị kinh tế lâm nghiệp

Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phòng cháy, chữa cháy rừng, theo dõi tài nguyên rừng và đất lâm nghiệp. Tiếp tục đào tạo, nâng cao năng lực vận hành và sử dụng các phần mềm, thiết bị chuyên dụng, hệ thống thông tin chuyên ngành trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

Liên kết hợp tác với các trung tâm giống cây trồng trong và ngoài tỉnh nghiên cứu, ứng dụng các biện pháp khoa học kỹ thuật trong công tác phát triển rừng, hướng dẫn người dân áp dụng các biện pháp kỹ thuật trong thâm canh rừng, phát triển rừng theo tiêu chuẩn quản lý rừng bền vững, trồng cây dược liệu dưới tán rừng; đẩy mạnh thực hiện các mô hình liên kết giữa doanh nghiệp và người dân trong việc trồng, chăm sóc, chế biến để tạo đầu ra ổn định cho sản phẩm từ rừng và dược liệu.

Khuyến khích các tổ chức, cá nhân xây dựng vườn ươm giống cây lâm nghiệp chất lượng cao trên địa bàn để sản xuất cây giống tại chỗ, cung ứng cho người dân địa phương nhằm hạn chế chi phí vận chuyển và đảm bảo chất lượng cây trồng, nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống khuyến nông, mở rộng các hình thức đào tạo nghề gắn với chuyển giao tiến bộ kỹ thuật và công nghệ mới; đẩy mạnh cơ giới hóa trong sản xuất, khai thác và chế biến lâm sản.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Tuyên giáo Huyện ủy chỉ đạo, định hướng các cấp ủy Đảng, các cơ khối tuyên truyền đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền thực hiện Chương trình này và các chủ trương, chính sách về phát triển lâm nghiệp bền vững, giai đoạn 2021 - 2025.

2. Các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị-xã hội, các cơ quan, đơn vị tổ chức quán triệt, phổ biến Chương trình này đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân; xây dựng chương trình, kế hoạch hằng năm; định kỳ 6 tháng, tổng kết năm báo cáo kết quả thực hiện với Ban Thường vụ Huyện ủy.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện tăng cường chỉ đạo thực hiện tốt công tác giám sát việc thực hiện nhiệm vụ phát triển lâm nghiệp bền vững của các cơ quan, đơn vị và các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

4. Ủy ban nhân dân huyện cụ thể hóa Chương trình để tập trung chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện quyết liệt, hiệu quả; định kỳ hằng năm báo cáo đánh giá kết quả, đề xuất nhiệm vụ, giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện chủ trì, phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội huyện xây dựng kế hoạch quán triệt, tuyên truyền nâng cao nhận thức của các tầng lớp Nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021 - 2025; tuyên truyền, vận động Nhân dân tăng cường công tác bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn huyện.

6. Ủy ban kiểm tra Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các Ban Đảng Huyện ủy chủ động tham mưu cho Ban Thường vụ Huyện ủy kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình.

7. Văn phòng Huyện ủy chủ trì phối hợp với các Ban Đảng Huyện ủy và các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, sơ kết, tổng kết thực hiện Chương trình, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy.

Chương trình này phổ biến đến chi bộ.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Văn phòng và các Ban Đảng Tỉnh ủy,
- Đồng chí Chung Thị Chiên, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Thường trực HĐND tỉnh,
- Các đồng chí Thành viên Đoàn công tác của Ban Thường vụ Tỉnh ủy phụ trách huyện,
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh,
- Thường trực Hội đồng nhân dân huyện,
- Ủy ban nhân dân huyện,
- Các Ban xây dựng Đảng Huyện ủy,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc,
- Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng Huyện ủy,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Bùi Văn Tuấn